

Số: 463/2022/QĐST-HNGĐ

Nha Trang, ngày 01 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 285/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Mai Thị H1, sinh năm 1990

HKTT: Thôn Tân T, xã Vĩnh P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa;

Địa chỉ hiện nay: 65B/1 Lý Thường K, thị trấn Phước A, huyện Krông P1, tỉnh Đ.

Bị đơn: Ông Tô Anh H2, sinh năm 1984

HKTT và địa chỉ hiện nay: Tổ 7, thôn Tân T, xã Vĩnh P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Mai Thị H1 và ông Tô Anh H2.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung:

Giao con chung cháu Tô Nữ Huyền K1, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2014 cho bà Mai Thị H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi

đủ 18 tuổi. Giao con chung cháu Tô Anh B, sinh ngày 15 tháng 12 năm 2016 cho ông Tô Anh H2 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Bà H1, ông H2 không ai có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Bà Mai Thị H1 và ông Tô Anh H2 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Mai Thị H1 và ông Tô Anh H2 xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Mai Thị H1 phải nộp 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và tự nguyện nộp thay ông Tô Anh H2 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Bà H1 phải nộp tổng cộng 150.000 đồng tiền án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0001291 ngày 14/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

Trả lại bà Mai Thị H1 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bà H1 đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP.Nha Trang;
- Chi cục THA dân sự TP.Nha Trang;
- UBND xã Vĩnh P, TP.Nha Trang;
- (GCNKH số 30/2013, quyền số 01/2013 ngày 26/3/2013)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(*đã ký*)

Bùi Nguyên Châu